

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2022/HS-ST
Ngày: 21- 4 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Châu.

Ông Huỳnh Phước.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Chí Thức – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ánh Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/. Kim Thời V, sinh ngày 05/9/1995 tại Sóc Trăng. Nơi cư trú: Khóm T, Phường B, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Kim Văn L (chết) và bà Mã Thị Mỹ A; vợ: Nguyễn Thị Thùy Tr; con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án: không (về nhân thân: vào ngày 10/01/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 tháng 21 ngày tù và được trả tự do tại phiên tòa về tội không tố giác tội phạm, đã xóa án tích; ngày 23/02/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt 8 năm 3 tháng tù về hành vi cướp giật tài sản hiện đang chấp hành án); tiền sự: không. Bị cáo đang tạm giam trong vụ án khác (có mặt).

2/. Lâm Văn H, sinh năm 1984 tại Sóc Trăng. Nơi cư trú: Khóm T, Phường B, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lâm Ch và bà Trương Thị Ngọc L; vợ: Nguyễn Thị Thu D, con: 01 người, sinh năm 2007; tiền án: không; tiền sự: 01 lần, vào ngày 30/6/2021 bị Tòa án nhân dân thành

phố Sóc Trăng ra quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi sử dụng ma túy (về nhân thân: vào ngày 28/3/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội đánh bạc (chấp hành xong và đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/02/2022 và chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

- Bị hại:

Ông Trần Thanh T, sinh năm 1978. Địa chỉ: Khóm H, Phường H, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Ông Đinh N, sinh năm 1991. Địa chỉ: Khóm B, Phường N, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Kim Thời V, Lâm Văn H, là bạn của nhau, là những người không có nghề nghiệp ổn định và nghiện ma túy. Do không có tiền tiêu xài nên V và H đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản của người khác như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng hơn 08 giờ 00 phút ngày 04/6/2021, V và H đang chơi game ở tiệm game bắn cá A trên phường H, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng thì thua hết tiền. Trong lúc nói chuyện với nhau, V mới rủ H đi tìm tài sản của người khác để lấy trộm, thì H đồng ý. Sau đó, V và H đi bộ trên các tuyến đường tìm tài sản của người khác để lấy trộm, khi đến khóm H, phường H, thành phố ST, khi đi đến nhà số B, khóm H, phường H, thành phố ST thì V và H cùng phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Future, màu đen, biển số 83P4-337.33 của anh Trần Thanh T đang đậu trước nhà, phía ngoài hàng rào, xe có gắn sẵn chìa khóa xe và không có người trông coi, khi đi qua khỏi xe một đoạn thì V quay lại vị trí xe đang đậu rồi dùng tay mở khóa, lên xe nổ máy, điều khiển xe chạy đến chỗ H đang đứng đợi gần đó và H leo lên xe ngồi phía sau cho V chở đi. V điều khiển xe chở H vào trong khóm M, phường N, thành phố ST cất giấu và tìm người bán tài sản thì gặp người tên T (không biết tên và địa chỉ cụ thể) tại đây. H và V nhờ T giới thiệu tìm người mua xe để bán chiếc xe vừa lấy trộm được, thì T đồng ý. Sau đó, T gọi điện thoại cho ông T1 (không biết tên và địa chỉ cụ thể) để bán xe, ông T1 mua xe với giá 7.000.000 đồng. Sau khi bán được xe H cho Tiên 500.000 đồng và đưa T 500.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. Số tiền còn lại H và V chia nhau mỗi người 3.000.000 đồng. Khi có tiền thì V và H chơi game bắn cá và mua ma túy sử dụng hết. Tại Cơ quan điều tra V và H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 120/KL.ĐGTS ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Future, màu sơn đen, biển số 83P4-337.33, Số máy: JC76E0353319; Số khung: 7634JZ036485, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại là 80%, với số tiền là 21.600.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 14 giờ ngày 07 tháng 02 năm 2022, Lâm Văn H một mình lợi bộ từ phường N, thành phố ST với ý định về hẻm A, đường TĐT để đi chơi, khi đi tới cổng Chùa C, khóm H, phường N, thành phố ST, thì H thấy có nhiều xe, nhiều khách du lịch viếng thăm, nên H nảy sinh ý định tìm kiếm xe để lấy trộm. H một mình đi thẳng vào trong chùa và ngồi uống nước khoảng 30 phút thì H vào khu vực trò chơi nằm ngủ đến 16 giờ cùng ngày thì thức dậy. Lúc này H nhìn thấy nhiều xe đậu trong chùa, H quan sát không thấy người trông coi, nên đã lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô nhãn hiệu SZUKI RGV 120 màu đỏ trắng, khi lấy được xe thì H dẫn xe đi ra cổng chùa được 10 mét thì có ông Lý Quốc Tr đang ngồi uống cà phê trong chùa phát hiện và la lên thì H đã chửi xe xuống và bỏ chạy ra cổng chùa thì bị mọi người bắt giữ. Sau đó Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lâm Văn H. Tại Cơ quan điều tra H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 23/BC-HĐĐG ngày 09 tháng 02 năm 2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SZUKI, số loại RGV 120, màu đỏ, trắng, biển số 65B1 – 324.68, số khung RU 120UA 26455, số máy F 124-126455, giá trị sử dụng còn lại 20%, với giá: 11.080.000 đồng.

Về vật chứng, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Future, màu đen, biển số 83P4-337.33 của bị hại Trần Thanh T và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SZUKI, số loại RGV 120, màu đỏ, trắng, biển số 65B1- 324.68 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 051768 của bị hại Đinh N. Sau khi xác minh làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả chiếc xe biển số 83P4-337.33 cho ông Trần Thanh T là chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thanh T và bị hại Đinh N không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKS-TPST ngày 28/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố bị cáo Kim Thời V, Lâm Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng giữ nguyên quyết định truy tố về hành vi của bị cáo Kim Thời V, Lâm Văn H và đề nghị Tòa án tuyên bố bị cáo Kim Thời V, Lâm Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo V, H như:

Trước khi phạm tội bị cáo V chưa có tiền sự, nhưng có 01 lần tiền án, bị cáo H có 01 lần tiền sự và 01 lần tiền án đã được xóa án tích. Trong quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo; Tài sản chiếm đoạt đã được thu giữ và trả bị hại thiệt hại tài sản không lớn, nên gây thiệt hại không lớn; Các bị cáo là người dân tộc khmer; bị cáo H đã chiếm đoạt tài sản 02 lần có giá trị trên 2.000.000 đồng, nên bị cáo H phạm tội thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên.

Đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo V, đề nghị xử phạt bị cáo V từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H, đề nghị xử phạt bị cáo H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI số loại RGV 120, màu đỏ trắng biển số 65B1-324.68; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 051768 đề nghị giao lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Sóc Trăng để tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo không có ý kiến tranh luận bào chữa và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị hại được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do và việc vắng mặt các đương sự nêu trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sóc Trăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào ngày 04/6/2021, các bị cáo Kim Thời V và Lâm Văn H đã lén lút lấy trộm: 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Future, màu đen, biển số 83P4-337.33 tại khóm H, phường H, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

Vụ thứ hai: Vào ngày 07/02/2022, bị cáo Lâm Văn H, một mình lén lút lấy trộm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SZUKI, số loại RGV 120, màu đỏ, trắng, biển số 65B1 – 324.68 tại Chùa C, khóm H, phường N, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

Lời thừa nhận hành vi của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

[4] Xét thấy, các bị cáo là người trưởng thành, thể hiện là người bình thường

không bị mắc bệnh lý về tâm thần hoặc một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức, điều khiển hành vi nên đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Vào ngày 04/6/2021, các bị cáo Kim Thời V và Lâm Văn H đã lén lút lấy trộm: 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Future, màu đen, biển số 83P4-337.33 của bị hại Trần Thanh T, có giá là 21.600.000 đồng, tại nhà số A, khóm H, phường H, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng. Vụ thứ hai: Vào ngày 07/02/2022, bị cáo Lâm Văn H, một mình lén lút lấy trộm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SZUKI, số loại RGV 120, màu đỏ, trắng, biển số 65B1 – 324.68 do ông Đinh N đang quản lý, có giá là 11.080.000 đồng, tại Chùa C, khóm H, phường N, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

Hành vi này của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự trị an tại địa phương, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của các bị hại, là hành vi được pháp luật hình sự quy định là tội phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 về Tội Trộm cắp tài sản.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố để xét xử về tội danh và khung hình phạt nêu trên đối với các bị cáo Kim Thời V, Lâm Văn H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho các bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo H 02 lần chiếm đoạt tài sản có giá trị từ đủ 2.000.000 đồng trở lên nên phạm tội hai lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; về nhân thân: vào ngày 28/3/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội đánh bạc chấp hành xong và đã được xóa án tích cũng cần cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên, về nhân thân: vào ngày 10/01/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 tháng 21 ngày tù và được trả tự do tại phiên tòa về tội không tố giác tội phạm, đã xóa án tích; ngày 23/02/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt 08 năm 03 tháng tù về hành vi cướp giật tài sản hiện đang chấp hành án. Do vậy, cũng cần cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, các bị cáo đều là người dân tộc Khmer; tài sản các bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi kịp thời được các bị hại cũng không có yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên các bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn nên được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h,s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Căn cứ Điều 50 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù với một thời gian nhất định là tương xứng với tính

chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này 02 bị cáo cùng tham gia nhưng những lần thực hiện hành vi phạm tội giữa các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ, phân công vai trò cụ thể, chỉ là đồng phạm giản đơn nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo H phạm tội nhiều lần nên cần xử phạt bị cáo H nghiêm khắc hơn bị cáo V.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Bị cáo Kim Thời V hiện đang chấp hành án phạt tù 08 năm 03 tháng tù tại Bản án số 26/2022/HS-ST ngày 23/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng và Quyết định thi hành án phạt tù số 37/2022/QĐ-CA ngày 28/3/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, căn cứ quy định tại các Điều 55, 56, 104 Bộ luật Hình sự Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt của bản án nêu trên để buộc bị cáo chấp hành chung với bản án này.

[9] Về xử lý vật chứng và các tài sản có liên quan:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI số loại RGV 120, màu đỏ trắng biển số 65B1-324.68; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 051768 hiện nay chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, thông qua lời khai của bị hại Ny mua từ một người tên Biển nhưng ông Biển không đứng tên sở hữu và hiện nay ông Biển không có mặt tại địa chỉ cư trú. Do vậy, cần tiếp tục giao cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng tiếp tục xác minh làm rõ để giao trả cho chủ sở theo quy định pháp luật.

[10] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Trong quá trình điều tra các bị hại Trần Thanh T, Đinh N không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng trình bày quan điểm luận tội và đề nghị mức hình phạt, áp dụng các biện pháp tư pháp đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, các Điều 55, 56, 104 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Kim Thời V.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lâm Văn H.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/. Tuyên bố: bị cáo Kim Thời V, Lâm Văn H, phạm tội Trộm cắp tài sản.

2/. Xử phạt:

- Bị cáo Kim Thời V 1 (một) năm tù. Tổng hợp hình phạt 8 (tám) năm 3 tháng tù của Bản án số 26/2022/HS-ST ngày 23/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Buộc bị cáo phải chấp hành chung cả hai bản án là 9 (chín) năm 3 (ba) tháng tù.

Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày 21/4/2022 nhưng được khấu trừ thời gian chấp hành từ ngày 08/6/2021 đến ngày 20/4/2022.

- Xử phạt bị cáo Lâm Văn H 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày 07/02/2022.

3/. Về xử lý vật chứng:

Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI số loại RGV 120, màu đỏ trắng biển số 65B1-324.68; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 051768.

(Các vật chứng nêu trên đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/3/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng).

4/. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: các bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

5/. Về án phí: buộc bị cáo Kim Thời V, Lâm Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6/. Thời hạn kháng cáo bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị cáo, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- CQCSĐT - Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; lưu Tòa án thành phố Sóc Trăng.

Nguyễn Trúc Phương